

## Chương VII. ĐIỀU KIỆN CỤ THỂ CỦA HỢP ĐỒNG

<b>E-ĐKC 1.1</b>	Chủ đầu tư: Tổng công ty truyền tải điện Quốc gia (EVNNPT) Đại diện bởi: Ban quản lý dự án các công trình điện Miền Trung (Bên A).
<b>E-ĐKC 1.3</b>	Nhà thầu: _____ <i>[Ghi tên nhà thầu trúng thầu]</i>
<b>E-ĐKC 1.10</b>	Địa điểm dự án: - Tuyến Đường dây 220kV Nông Cống – Nghi Sơn – chuyển đầu nối Nhiệt điện Nghi Sơn dự kiến đi qua địa bàn Thị xã Nghi Sơn, các huyện Như Thanh, Nông Cống, tỉnh Thanh Hóa. Điểm đầu là TBA 220kV Nông Cống thuộc xã Tế Lợi, huyện Nông Cống, tỉnh Thanh Hóa và điểm cuối là Điểm đầu nối của dự án Đường dây 220kV NĐ Nghi Sơn – Rẽ Nông Cống – Quỳnh Lưu (GD1) thuộc xã Trường Lâm, thị xã Nghi Sơn, tỉnh Thanh Hóa.
<b>E-ĐKC 1.11</b>	Ngày hợp đồng có hiệu lực: Hợp đồng có hiệu lực kể từ ngày hai bên ký hợp đồng.
<b>E-ĐKC 2.2 (i)</b>	Các tài liệu khác: _____ <i>[Ghi các tài liệu khác, nếu có]</i>
<b>E-ĐKC 4.1</b>	Việc sử dụng tài liệu và thông tin liên quan đến hợp đồng: _____ <i>[Ghi các quy định khác (nếu có)]</i>
<b>E-ĐKC 7</b>	Loại hợp đồng: Trọn gói. + Phần công việc: Lập Hồ sơ xin chấp thuận chủ trương đầu tư, Đăng ký bổ sung Quy hoạch, Kế hoạch sử dụng đất với 8 xã, Sở Nông nghiệp và Môi Trường, UBND tỉnh và Các công tác thỏa thuận. Áp dụng hợp đồng trọn gói. + Phần công việc áp dụng Đơn giá cố định: Công tác khảo sát giai đoạn lập Chủ trương đầu tư. Áp dụng hợp đồng đơn giá cố định.
<b>E-ĐKC 8</b>	Giá hợp đồng bao gồm toàn bộ các chi phí, lãi và bất kỳ khoản thuế nào mà nhà thầu phải nộp. (1) Đối với loại hợp đồng trọn gói: giá hợp đồng là cố định đối với phạm vi công việc nêu trong hợp đồng và điều khoản tham chiếu.

	(2) Đối với hợp đồng theo đơn giá cố định: đơn giá không thay đổi trong suốt thời gian thực hiện đối với toàn bộ nội dung công việc trong hợp đồng.
<b>E-ĐKC 10</b>	<p><b>1. Phương thức thanh toán:</b> Chuyển khoản, Bên B chịu phí chuyển tiền</p> <p><b>a) Tạm ứng:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Trong vòng 30 ngày kể từ ngày hợp đồng có hiệu lực, Bên A sẽ tạm ứng cho bên B số tiền bằng 20% giá trị hợp đồng (giá trị trước thuế và không bao gồm dự phòng) với điều kiện như sau: <ul style="list-style-type: none"> <li>+ Có Văn bản đề nghị tạm ứng của nhà thầu;</li> <li>+ Có bảo lãnh tạm ứng hợp đồng với mức tương đương giá trị được tạm ứng của nhà thầu.</li> <li>+ Bên B mua bảo hiểm trách nhiệm nghề nghiệp theo quy định hiện hành và cấp Chứng nhận bảo hiểm cho Bên A trước lần thanh toán đầu tiên.</li> </ul> </li> <li>- Bảo lãnh tạm ứng phải là bảo lãnh vô điều kiện, không hủy ngang do một Ngân hàng hoạt động hợp pháp tại Việt Nam phát hành với số tiền tương đương số tiền tạm ứng.</li> <li>- Thời gian bảo lãnh tạm ứng theo tiến độ thực hiện hợp đồng tính từ khi phát hành cho đến khi chủ đầu tư thu hồi hết giá trị tạm ứng.</li> </ul> <p><b>b) Gia hạn bảo lãnh tạm ứng:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Nếu Bên A chưa thu hồi hết tạm ứng tại thời điểm 30 ngày trước khi Bảo lãnh tạm ứng hết hiệu lực, Bên B phải gia hạn hiệu lực của Bảo lãnh tạm ứng và nộp cho Bên A tối thiểu 23 ngày trước khi Bảo lãnh tạm ứng hết hiệu lực. Nếu Bên B không giao nộp đúng hạn, Bên A có quyền tịch thu toàn bộ giá trị Bảo lãnh tạm ứng. Mọi chi phí liên quan đến gia hạn, bổ sung giá trị, hiệu chỉnh Bảo lãnh tạm ứng do Bên B chi trả.</li> </ul> <p><b>c) Tịch thu bảo lãnh tạm ứng:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Bên A có quyền tịch thu Bảo lãnh tạm ứng trong các trường hợp sau: (1) Bên A có bằng chứng trong việc Bên B sử dụng tiền tạm ứng sai mục đích; (2) Bên B không gia hạn Bảo lãnh tạm ứng tại thời điểm 25 ngày trước khi Bảo lãnh tạm ứng hết hiệu lực mà Bên A chưa thu hồi hết tạm ứng; (3) Bên B không bổ sung khoản tiền tương ứng vào</li> </ul>

Bảo lãnh tạm ứng để đảm bảo giá trị Bảo lãnh tạm ứng theo quy định.

- Bên A có quyền khấu trừ hoặc tịch thu Bảo lãnh tạm ứng trong trường hợp Bên B vi phạm các nghĩa vụ theo hợp đồng hoặc từ chối gia hạn bảo lãnh theo quy định.
- Nếu nhà thầu là nhà thầu liên danh, bất kỳ thành viên nào trong liên danh vi phạm quy định tại các trường hợp trên thì Bên A có quyền tịch thu bảo lãnh.
- Trong quá trình thực hiện hợp đồng, nếu Bên A lựa chọn khấu trừ bất kỳ khoản tiền nào mà Bên B có nghĩa vụ chi trả theo hợp đồng thì sau đó Bên B có trách nhiệm phải bổ sung khoản tiền tương ứng vào Bảo lãnh tạm ứng để đảm bảo giá trị Bảo lãnh tạm ứng như quy định nếu không Bên A có quyền tịch thu Bảo lãnh tạm ứng.

**d) Hoàn trả tiền tạm ứng:**

- Tiền tạm ứng được thu hồi qua các lần thanh toán khối lượng hoàn thành của hợp đồng với tỷ lệ tạm ứng trên nguyên tắc Chủ đầu tư bắt đầu thu hồi từ lần thanh toán đầu tiên và thu hồi hết khi giá trị thanh toán khối lượng hoàn thành đạt 80% giá trị hợp đồng.

**2. Đồng tiền thanh toán: VND.**

**3. Thời hạn thanh toán:**

Giá trị thanh toán của hợp đồng căn cứ trên khối lượng công việc nghiệm thu và được chia thành các đợt như sau:

✓ **Công tác lập Hồ sơ chấp thuận chủ trương đầu tư:**

- Bên A Thanh toán cho bên B đến 95% giá trị được nghiệm thu trước thuế và 100% thuế VAT trong vòng 14 ngày làm việc sau khi Hồ sơ chủ trương đầu tư được cấp thẩm quyền phê duyệt, toàn bộ khối lượng công việc hoàn thành được nghiệm thu xác nhận và Bên B cung cấp đầy đủ hồ sơ thanh toán hợp lệ (giữ lại 5% giá trị hợp đồng trước thuế chờ quyết toán).

✓ **Các công tác thỏa thuận và Đăng ký bổ sung Quy hoạch, Kế hoạch sử dụng đất với 8 xã, Sở Nông nghiệp và môi trường, UBND tỉnh.**

- Bên A Thanh toán cho bên B đến 95% giá trị được nghiệm thu trước thuế và 100% thuế VAT trong vòng 14 ngày làm việc sau khi các công tác thỏa thuận, báo cáo chuyên ngành được cấp thẩm quyền phê duyệt, toàn bộ khối lượng

	<p>công việc hoàn thành được nghiệm thu xác nhận và Bên B cung cấp đầy đủ hồ sơ thanh toán hợp lệ (giữ lại 5% giá trị hợp đồng trước thuế chờ quyết toán).</p> <p>✓ <b>Công tác khảo sát phục vụ lập Chủ trương đầu tư:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Trong vòng 14 ngày làm việc kể từ ngày Báo cáo khảo sát đã được Bên A nghiệm thu và Bên B lên khối lượng giá trị thực hiện, Bên A thanh toán cho Bên B tới 90% giá trị được nghiệm thu trước thuế và 100% thuế VAT (tạm thời chưa thanh toán cho Bên B 5% giá trị phần chất lượng sản phẩm và 5% giá trị chờ quyết toán).</li> <li>- Phần chất lượng sản phẩm, sau khi dự án hoàn thành, hai bên lập hồ sơ nghiệm thu, thanh toán.</li> <li>- Tất cả các khối lượng phát sinh chỉ được thanh toán sau khi được cấp có thẩm quyền phê duyệt và hai bên thương thảo ký Phụ lục hợp đồng. Đối với khối lượng phát sinh ngoài phạm vi hợp đồng hai bên thương thảo: (i) Nếu khối lượng phát sinh có đơn giá trong hợp đồng thì lấy theo đơn giá trong hợp đồng đã ký. (ii) Nếu khối lượng phát sinh không có đơn giá trong hợp đồng thì lấy theo đơn giá định mức hiện hành tại thời điểm thực hiện và chiết giảm theo qui định.</li> <li>- Giá trị còn lại (5%), Bên A sẽ thanh toán cho bên B khi đáp ứng đủ các điều kiện theo quy định 16/QĐ-HĐTV ngày 13/1/2025.</li> <li>- Quy định cụ thể về hồ sơ thanh toán: Thực hiện theo đúng quy định của EVNNPT tại QĐ số 16/QĐ-HĐTV ngày 13/01/2025 về việc ban hành Quy định quản lý, thanh toán vốn đầu tư trong Tổng công ty Truyền tải điện Quốc gia.</li> </ul>
<b>E-ĐKC 11</b>	Thời gian thực hiện hợp đồng: 150 ngày
<b>E-ĐKC 12.1</b>	Thời gian bên nhận yêu cầu trả lời yêu cầu điều chỉnh hợp đồng của chủ đầu tư hoặc nhà thầu: 15 ngày kể từ ngày nhận được yêu cầu điều chỉnh hợp đồng.
<b>E-ĐKC 13.1</b>	Thời gian bên nhận yêu cầu trả lời yêu cầu sửa đổi hợp đồng của Chủ đầu tư hoặc nhà thầu: 5 ngày
<b>E-ĐKC 13.2</b>	Các trường hợp khác (Nếu có)
<b>E-ĐKC 14.2</b>	Thời gian nhà thầu thực hiện việc thay thế nhân sự: 07 ngày kể từ ngày nhận được yêu cầu thay thế nhân sự của chủ đầu tư/đại diện Chủ đầu tư.

<b>E-ĐKC 16.1</b>	Danh sách nhà thầu phụ: _____ [Ghi danh sách nhà thầu phụ phù hợp với danh sách nhà thầu phụ nêu trong E-HSDT].
<b>E-ĐKC 16.2</b>	Tổng giá trị công việc mà nhà thầu phụ thực hiện không vượt quá: 10% giá hợp đồng.
<b>E-ĐKC 16.4</b>	Yêu cầu khác về nhà thầu phụ: Phải có giấy phép hành nghề phù hợp, năng lực kinh nghiệm của thầu phụ phải đảm bảo để thực hiện phần công việc mà mình đảm nhận. Nhà thầu tư vấn phải thông báo bằng văn bản cho chủ đầu tư về tên các nhà thầu phụ và phạm vi công việc của họ (nếu có). Thông báo này không miễn trừ cho nhà thầu tư vấn các nghĩa vụ và trách nhiệm thực hiện hợp đồng.
<b>E-ĐKC 17</b>	<p>1. Phạt vi phạm hợp đồng: Áp dụng</p> <p>- Do chậm tiến độ:</p> <p>Trừ trường hợp bất khả kháng, nếu nhà thầu tư vấn chậm tiến độ thực hiện hợp đồng thì sẽ bị phạt hợp đồng với Mức khấu trừ: 0,5%/tuần chậm trễ (được tính theo giá trị công việc chậm thực hiện). Mức khấu trừ tối đa: 12% giá trị hợp đồng bị vi phạm.</p> <p>- Do chất lượng:</p> <p>Bên B phải thực hiện dịch vụ đảm bảo đúng các cam kết và đáp ứng các yêu cầu về chất lượng công việc như quy định trong hợp đồng này. Nếu Bên B không đảm bảo được chất lượng dịch vụ theo các cam kết nêu trong hợp đồng này thì bị Bên A phạt 12% giá trị hợp đồng bị vi phạm. Nếu tổng số lần phải hiệu chỉnh hồ sơ theo yêu cầu của đơn vị quản lý dự án, chủ đầu tư, cơ quan chuyên môn về xây dựng, người có thẩm quyền vượt quá 2 lần do lỗi chủ quan của bên B thì cũng xem là không đảm bảo chất lượng và bị khấu trừ 0,5% giá trị hợp đồng bị vi phạm cho mỗi lần hiệu chỉnh.</p> <p>2. Bồi thường thiệt hại: Áp dụng.</p> <p>+ Bồi thường thiệt hại trên cơ sở toàn bộ thiệt hại thực tế;</p> <p>+ Tổng giá trị bồi thường thiệt hại tối đa: Nhà thầu phải bồi thường cho Chủ đầu tư và bên thứ 3 (nếu có) toàn bộ (100%) giá trị thiệt hại thực tế.</p> <p>+ Bên B phải bồi thường tất cả các thiệt hại và các chi phí có liên quan khi làm sai lệch kết quả lập báo cáo xin chủ trương đầu tư, không tuân thủ theo luật và các qui định hiện hành</p>

	<p>nhưng Bên B không báo cáo với chủ đầu tư hoặc người có thẩm quyền xử lý và các hành vi vi phạm khác do mình gây ra.</p>
<b>E-ĐKC 19.1</b>	<p>Chấm dứt hợp đồng do sai phạm của nhà thầu: _____</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Không bố trí được nhân sự chủ chốt như nêu trong HSDT hoặc nhân sự thay thế không có trình độ kinh nghiệm và năng lực tương đương;</li> <li>- Nếu trong vòng 30 ngày kể từ ngày nhận được thông báo của Chủ đầu tư về sai sót hoặc chậm trễ của Nhà thầu mà vẫn không có biện pháp sửa chữa các sai sót đó;</li> <li>- Rơi vào tình trạng giải thể.</li> <li>- Sau 30 ngày kể từ ngày xảy ra sự kiện bất khả kháng mà Nhà thầu không thể thực hiện được dịch vụ.</li> <li>- Trong trường hợp Chủ đầu tư có bằng chứng về bán thầu, thì hợp đồng sẽ được chấm dứt và mọi hậu quả do việc bán thầu gây nên, nhà thầu phải chịu hoàn toàn trách nhiệm.</li> <li>- Nhà thầu đơn phương chấm dứt Hợp đồng.</li> </ul>
<b>E-ĐKC 20</b>	<p>Chấm dứt hợp đồng do lỗi của chủ đầu tư: _____</p> <p>Quá 56 ngày kể từ ngày Nhà thầu đệ trình đầy đủ hồ sơ đề nghị thanh toán hợp lệ theo quy định của hợp đồng và Nhà thầu đã có văn bản nhắc đề nghị thanh toán, nhưng Chủ đầu tư chưa thanh toán.</p> <p>Nếu Chủ đầu tư đơn phương chấm dứt Hợp đồng trái luật thì phải chịu phạt vi phạm và bồi thường thiệt hại theo quy định.</p>
<b>E-ĐKC 22.2</b>	<p>Giải quyết tranh chấp:</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Trong quá trình thực hiện nếu có sự bổ sung thay đổi nhiệm vụ, các bên cùng bàn bạc giải quyết và phải được lập thành văn bản, phụ lục hợp đồng. Các văn bản, phụ lục kèm theo là một phần không thể tách rời hợp đồng này;</li> <li>- Trong quá trình thực hiện nếu có vướng mắc gì cần giải quyết thì hai bên phải thông báo cho nhau bằng văn bản và chủ động hợp tác giải quyết;</li> <li>- Trường hợp phát sinh tranh chấp các bên có thể giải quyết thông qua việc thương lượng trực tiếp với nhau;</li> <li>- Nếu sau 30 ngày kể từ khi bắt đầu thương lượng mà các bên không đạt được thỏa thuận về giải quyết tranh chấp theo hợp đồng hoặc một bên đã đề nghị thương lượng nhưng bên còn lại không phản hồi thì một trong hai bên có thể yêu cầu giải quyết tranh chấp đó qua tòa án của cấp có thẩm quyền. Ngôn ngữ được sử dụng trong tố tụng trọng tài là tiếng Việt;</li> </ul>

	<p>- Quyết định của tòa án được coi là phán quyết cuối cùng và có hiệu lực bắt buộc thi hành với cả hai bên. Bên thua kiện sẽ phải chịu chi phí tòa án.</p>
<p><b>E-ĐKC 23.1</b></p>	<p>Địa chỉ để hai bên thông báo cho nhau những thông tin theo quy định: - Địa chỉ liên lạc của chủ đầu tư:</p> <p>TỔNG CÔNG TY TRUYỀN TẢI ĐIỆN QUỐC GIA - 18 Trần Nguyên Hãn, Hà Nội</p> <p>Điện thoại: 024 2220 4444 Fax: 024 2220 4455 E-mail: _____</p> <p>- Địa chỉ liên lạc của nhà thầu: _____</p> <p>Điện thoại: _____ Fax: _____ E-mail: _____</p>